

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của
Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa
trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 26/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa kỳ 2014 - 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 76/TTr-STP ngày 27/02/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018, bao gồm:

1. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018;

2. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018;

3. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018;

4. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018.

Điều 2. Căn cứ kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được công bố tại Điều 1:

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc đăng tải kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử và Công báo tỉnh Thanh Hóa theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong phạm vi trách nhiệm khẩn trương tham mưu soạn thảo trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật theo Danh mục văn bản tại khoản 4 Điều 1 Quyết định này.


Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn

Mẫu số 03.
DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018



STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
1	Quyết định	979/2010/QĐ-UBND; 29/3/2009	Phê duyệt đơn giá sản phẩm đo đạc lập bản đồ, hồ sơ địa chính, đăng ký quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	Bị thay thế bằng QĐ số 21/2018/QĐ-UBND	01/8/2018
2	Quyết định	2261/2010/QĐ-UBND; 28/6/2010	Ban hành Quy chế tạm thời về việc: “Đấu giá quyền khai thác cát, sỏi, đất và đá làm vật liệu xây dựng thuộc thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản của UBND tỉnh”	Bị bãi bỏ bằng QĐ số 98/2016/QĐ-UBND	18/01/2016
3	Quyết định	1040/2011/QĐ-UBND; 04/4/2011	Quy định tạm thời trình tự, thủ tục xác định giá khởi điểm đấu giá và giá giao cấp quyền khai thác mỏ vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị bãi bỏ bằng QĐ số 98/2016/QĐ-UBND	18/01/2016
4	Quyết định	466/2012/QĐ-UBND; 17/02/2012	Về việc sửa đổi Quy chế Đấu giá quyền khai thác cát, sỏi, đất và đá làm vật liệu xây dựng thuộc thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản của UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 2261/2010/QĐ-UBND ngày 28/6/2010 của UBND tỉnh	Bị bãi bỏ bằng QĐ số 98/2016/QĐ-UBND	18/01/2016

5	Quyết định	1349/2012/QĐ-UBND; 10/5/2012	Về việc quy định Danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng QĐ số 3968/2015/QĐ-UBND	19/10/2015
6	Quyết định	2182/2012/QĐ-UBND; 13/7/2012	Về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định 3350/2007/QĐ-UBND ngày 05/11/2007 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch khảo sát, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi lòng sông tỉnh Thanh Hóa đến năm 2015	HHL do văn bản quy định	31/12/2015
7	Quyết định	2264/2012/QĐ-UBND; 20/7/2012	Về mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Nghị quyết số 61/2017/NQ-HĐND	23/7/2017
8	Quyết định	2703/2012/QĐ-UBND; 22/8/2012	Về việc quy định tỷ lệ quy đổi từ khoáng sản thành phẩm sang khoáng sản nguyên khai làm cơ sở để tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng QĐ số 3952/2017/QĐ-UBND	01/11/2017
9	Quyết định	731/2013/QĐ-UBND; 01/3/2013	Phê duyệt điều chỉnh đơn giá sản phẩm đo đạc địa chính, đăng ký quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng QĐ số 21/2018/QĐ-UBND	01/8/2018
10	Nghị quyết	30/2016/NQ-HĐND; 08/12/2016	Về việc thông qua danh mục các dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2017	HHL do văn bản quy định	31/12/2017
11	Quyết định	77/2010/QĐ-UBND; 11/01/2010	Quy định mức thu lệ phí hộ tịch, lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 4764/2016/QĐ-UBND	01/01/2017

12	Quyết định	3534/2011/QĐ-UBND; 26/10/2011	Quy chế phối hợp trong hoạt động kiểm soát quy định, công bố thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh	Bị thay thế bằng Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND	02/5/2018
13	Quyết định	4765/2013/QĐ-UBND; 31/12/2013	V/v sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động kiểm soát quy định, công bố thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh	Bị thay thế bằng Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND	02/5/2018
14	Quyết định	4569/2013/QĐ-UBND; 23/12/2013	Quy định tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh	Bị thay thế bằng Quyết định số 4129/2014/QĐ-UBND	05/12/2014
15	Quyết định	4455/2010/QĐ-UBND; 13/12/2010	Về định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011 và ổn định đến năm 2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
16	Quyết định	2866/2010/QĐ-UBND; 16/8/2010	Về việc quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Thanh Hóa thực hiện	Bị thay thế bằng Quyết định số 2895/2015/QĐ-UBND	15/8/2015
17	Quyết định	4549/2010/QĐ-UBND; 17/12/2010	Về việc quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2011-2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015

18	Quyết định	4554/2010/QĐ-UBND; 20/10/2010	Về việc sửa đổi, bổ sung ban hành mới các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh	Bị thay thế bằng Quyết định số 4764/2016/QĐ-UBND	01/01/2017
19	Quyết định	1740/2011/QĐ-UBND; 02/10/2011	Ban hành Quy trình lập, gửi, thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn NSNN cấp huyện, thị xã, thành phố và Ngân sách cấp xã, phường, thị trấn theo niên độ ngân sách hàng năm	Bị thay thế bằng Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND	02/4/2018
20	Quyết định	2413/2011/QĐ-UBND; 25/9/2011	Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính nhà nước thời kỳ 2011-2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
21	Quyết định	2414/2011/QĐ-UBND; 25/7/2011	Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh quản lý thời kỳ 2011-2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
22	Quyết định	924/2014/QĐ-UBND; 05/4/2012	Về việc quy định giá nước sạch sinh hoạt do Công ty TNHH một thành viên cấp nước Thanh Hóa sản xuất, cung cấp	Bị thay thế bằng Quyết định số 2132/2014/QĐ-UBND	18/7/2014
23	Quyết định	1212/2012/QĐ-UBND; 02/5/2012	Quy định về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành t/ích cao	Bị thay thế bằng Quyết định số 3787/2015/QĐ-UBND	01/01/2016
24	Quyết định	3663/2012/QĐ-UBND; 06/11/2012	Về việc Ban hành đơn giá bồi thường cây Cao su trồng tập trung trong bồi thường,	Bị thay thế bằng Quyết định số 830/2015/QĐ-UBND	23/3/2015

			giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa		
25	Quyết định	4095/2013/QĐ-UBND; 21/11/2013	Ban hành Quy chế tạo lập, quản lý và sử dụng nguồn vốn từ Ngân sách tỉnh ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa để cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh	Bị thay thế bằng Quyết định số 3363/2017/QĐ-UBND	01/10/2017
26	Quyết định	4489/2013/QĐ-UBND; 16/12/2013	Giao dự toán thu Ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2014 của tỉnh Thanh Hóa	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2014
27	Quyết định	4514/2013/QĐ-UBND; 18/12/2013	Về việc sửa đổi, bổ sung phí đấu giá trong hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 4764/2016/QĐ-UBND	01/01/2017
28	Quyết định	679/2013/QĐ-UBND; 25/02/2013	Ban hành quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, chế độ đóng góp và chế độ miễn, giảm, chế độ hỗ trợ đối với đối tượng trong cơ sở chữa bệnh và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng	Bị thay thế bằng Quyết định số 4652/2015/QĐ-UBND	21/11/2015
29	Quyết định	1495/2017/QĐ-UBND; 09/5/2017	Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2017 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2017
30	Quyết định	2545/2009/QĐ-UBND; 06/8/2009	V/v ban hành chính sách hỗ trợ sản xuất, kinh doanh hàng xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015

31	Quyết định	2581/2012/QĐ-UBND; 14/8/2012	Về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND	01/9/2018
32	Quyết định	4508/2012/QĐ-UBND; 28/12/2012	Về việc ban hành về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND	01/4/2018
33	Quyết định	1304/2009/QĐ-UBND; 08/5/2009	Về việc ban hành cơ chế chính sách xây dựng vùng thâm canh lúa năng suất, chất lượng, hiệu quả của tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2009-2013	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2013
34	Quyết định	269/2011/QĐ-UBND; 21/01/2011	Ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ, phát triển cao su trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2011-2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
35	Quyết định	270/2011/QĐ-UBND; 21/01/2011	Ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ sản xuất hạt giống lúa lai F1 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2011-2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
36	Quyết định	271/2011/QĐ-UBND; 21/01/2011	Ban hành cơ chế chính sách phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2011-2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
37	Quyết định	1745/2011/QĐ-UBND; 03/6/2011	Ban hành mức hỗ trợ giống vật nuôi giai đoạn 2011-2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
38	Quyết định	2009/2012/QĐ-UBND; 28/6/2012	Ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ, phát triển trang trại chăn nuôi bò sữa tập trung trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2012-2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015

39	Quyết định	618/2013/QĐ-UBND; 19/02/2013	Ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ, phát triển sản xuất rau an toàn tập trung tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2013-2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
40	Quyết định	728/2013/QĐ-UBND; 01/3/2013	Ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa đến năm 2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
41	Quyết định	915/2013/QĐ-UBND; 21/3/2013	Ban hành cơ chế chính sách khuyến khích phát triển giao thông nông thôn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2013-2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
42	Quyết định	3655/2013/QĐ-UBND; 17/10/2013	Bổ sung quy định về trình tự, thủ tục xét, công nhận "Xã đạt chuẩn nông thôn mới" trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND	09/01/2015
43	Quyết định	4296/2013/QĐ-UBND; 04/12/2013	Ban hành tiêu chí công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 1415/2017/QĐ-UBND	15/5/2017
44	Quyết định	1040/2013/QĐ-UBND; 01/4/2013	Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động thí điểm xe ô tô điện vận chuyển khách du lịch trên địa bàn thị xã Sầm Sơn năm 2013 và 2014	Bị thay thế bằng Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND	20/3/2018
45	Quyết định	3434/2011/QĐ-UBND; 19/10/2011	Quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm	Bị thay thế bằng Quyết định số 4764/2016/QĐ-UBND	01/01/2017

46	Quyết định	4268/2011/QĐ-UBND; 20/12/2011	Mức thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị bãi bỏ theo Nghị quyết số 28/2011/NQ-HĐND	23/7/2017
47	Quyết định	2582/2013/QĐ-UBND; 26/7/2013	Mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo trì đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị bãi bỏ bằng Quyết định số 4765/2016/QĐ-UBND	19/12/2016
48	Quyết định	3525/2009/QĐ-UBND; 09/10/2009	Về chế độ, chính sách đối với học sinh các trường THPT trên địa bàn tỉnh và giáo viên, cán bộ quản lý trường THPT chuyên Lam Sơn	Bị thay thế bằng Quyết định số 563/2017/QĐ-UBND	10/3/2017
49	Quyết định	4267/2011/QĐ-UBND; 20/12/2011	Ban hành quy định mức thu và sử dụng học phí trong cơ sở giáo dục đào tạo công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND	10/3/2017
50	Quyết định	4670/2010/QĐ-UBND; 27/12/2010	Ban hành chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2013-2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
51	Quyết định	364/2012/QĐ-UBND; 04/02/2012	Quy định giá trần dịch vụ nhà chung cư thu nhập thấp tại phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 2502/2017/QĐ-UBND	01/8/2017
52	Quyết định	1339/2012/QĐ-UBND; 09/5/2012	Ban hành Quy định, trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt quy hoạch trên địa bàn tỉnh	Bị bãi bỏ bằng Quyết định số 2639/2015/QĐ-UBND	30/7/2015

53	Quyết định	1350/2013/QĐ-UBND; 04/02/2012	Ban hành Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng công trình theo giấy phép trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 699/2017/QĐ-UBND	18/3/2017
54	Quyết định	3 788/2009/QĐ-UBND; 23/10/2009	Về việc Quy định chính sách hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND	06/10/2014
55	Quyết định	4366/2009/QĐ-UBND; 09/12/2009	Về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong Khu kinh tế Nghi Sơn	Bị thay thế bằng Quyết định số 3161/2014/QĐ-UBND	06/10/2014
56	Quyết định	2033/2010/QĐ-UBND; 09/6/2010	Về việc bổ sung một số điều của Quyết định số 4366/2009/QĐ-UBND ngày 09/12/2009 của UBND tỉnh Thanh Hóa Về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong Khu kinh tế Nghi Sơn	Bị thay thế bằng Quyết định số 3161/2014/QĐ-UBND	06/10/2014
57	Quyết định	2374/2011/QĐ-UBND; 22/7/2011	Ban hành đơn giá thuê đất, thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 1928/2014/QĐ-UBND	30/6/2014
58	Quyết định	359/2012/QĐ-UBND; 03/02/2012	Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 4949/2015/QĐ-UBND	07/12/2015
69	Quyết định	599/2013/QĐ-UBND; 12/02/2013	Ban hành quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương, địa điểm đầu tư, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 999/2015/QĐ-UBND	05/4/2015

60	Quyết định	1440/2013/QĐ-UBND; 06/5/2013	Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 27 Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 359/2012/QĐ-UBND ngày 03/02/2012 của UBND tỉnh	Bị thay thế bằng Quyết định số 4949/2015/QĐ-UBND	07/12/2015
61	Quyết định	4515/2013/QĐ-UBND; 18/12/2013	Quy định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2014	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2014
62	Quyết định	2292/2011/QĐ-UBND; 15/7/2011	Ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2011-2016	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2016
63	Quyết định	2792/2010/QĐ-UBND; 12/8/2010	Về việc ban hành Quy định về hoạt động tư vấn, phân biện và giám định của Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 163/2016/QĐ-UBND	24/01/2016
64	Quyết định	3166/2010/QĐ-UBND; 09/9/2010	Về việc “Quy định tuyển chọn, xét chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh”	Bị thay thế bằng Quyết định số 204/2015/QĐ-UBND	31/01/2015
65	Quyết định	3170/2010/QĐ-UBND; 09/9/2010	Ban hành quy định về việc xác định các nhiệm vụ khoa học, công nghệ hàng năm của tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 205/2015/QĐ-UBND	31/01/2015
66	Quyết định	3171/2010/QĐ-UBND; 09/9/2010	Về việc quy định đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh	Bị thay thế bằng Quyết định số 205/2015/QĐ-UBND	31/01/2015
67	Quyết định	266/2011/QĐ-UBND; 21/01/2011	Phê duyệt danh mục các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2011-2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015

68	Quyết định	2237/2011/QĐ-UBND; 13/7/2011	Ban hành quy định về trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư từ nguồn vốn Ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ do tỉnh quản lý	Bị hủy bỏ bằng Quyết định số 1592/2015/QĐ-UBND	14/5/2015
69	Quyết định	4534/2013/QĐ-UBND; 19/12/2013	Phê duyệt Kế hoạch đầu tư phát triển Thanh Hóa năm 2014	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2014
70	Quyết định	2382/2011/QĐ-UBND; 22/7/2011	Quy định đối tượng, tiêu chuẩn, hình thức khen thưởng đối với Hộ gia đình sản xuất, kinh doanh giỏi; Hộ nông dân tổ chức phong trào giỏi, giai đoạn 2011-2016	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2016
71	Quyết định	4479/2011/QĐ-UBND; 30/12/2011	Ban hành quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND	13/11/2018
72	Nghị quyết	19/2016/NQ-HĐND; 08/12/2016	Về việc thông qua Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2017	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2017
73	Nghị quyết	20/2016/NQ-HĐND; 08/12/2016	Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2017
74	Nghị quyết	22/2016/NQ-HĐND; 08/12/2016	Về Kế hoạch đầu tư công năm 2017	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2017
75	Nghị quyết	30/2016/NQ-HĐND; 08/12/2016	V/v thông qua danh mục các dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2017	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2017
76	Nghị quyết	35/2016/NQ-HĐND; 08/12/2016	Về việc giao biên chế công chức hành chính; phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2017 của tỉnh Thanh Hóa	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2017

77	Quyết định	98/2016/QĐ-UBND; 08/01/2016	Ban hành quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 3029/2017/QĐ-UBND	01/9/2017
78	Quyết định	1455/2015/QĐ-UBND; 28/4/2015	Quy định danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND	01/4/2018
79	Quyết định	2242/2016/QĐ-UBND; 27/6/2016	Ban hành quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 4440/2017/QĐ-UBND	01/12/2017
80	Quyết định	2286/2016/QĐ-UBND; 29/6/2016	Phân công, phân cấp về quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công thương trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 3912/2016/QĐ-UBND	20/10/2016
81	Quyết định	2280/2016/QĐ-UBND; 29/6/2016	Sửa đổi, bổ sung quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản ban hành kèm theo Quyết định số 98/2016/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 của UBND tỉnh	Bị thay thế bằng Quyết định số 3029/2017/QĐ-UBND	01/9/2017
82	Quyết định	3039/2016/QĐ-UBND; 12/8/2016	Điều chỉnh giá tối thiểu tính thuế tài nguyên đối với nan thanh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND	01/4/2018
83	Quyết định	3505/2016/QĐ-UBND; 13/9/2016	Quy định phân công, phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh	Bị thay thế bằng Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND	10/8/2018

84	Quyết định	4353/2016/QĐ-UBND; 07/11/2016	Ban hành mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2016	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2016
85	Quyết định	4896/2016/QĐ-UBND; 19/12/2016	Phê duyệt Kế hoạch đầu tư công năm 2017 tỉnh Thanh Hóa	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2017
86	Quyết định	5129/2016/QĐ-UBND; 30/12/2016	Ban hành Quy định về tiêu chí, trình tự, thủ tục công nhận chợ an toàn thực phẩm và trách nhiệm trong quản lý chợ an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND	25/5/2018
87	Nghị quyết	159/2015/NQ-HĐND; 11/12/2015	Về chương trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2016	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2016
88	Nghị quyết	158/2015/NQ-HĐND; 11/12/2015	V/v thông qua Danh mục dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2016	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2016
89	Nghị quyết	160/2015/NQ-HĐND; 11/12/2015	Về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2016	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2016
90	Nghị quyết	147/2015/NQ-HĐND; 11/12/2015	Về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2016
91	Nghị quyết	148/2015/NQ-HĐND; 11/12/2015	Về kế hoạch đầu tư công năm 2016	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2016
92	Nghị quyết	123/2015/NQ-HĐND; 17/7/2015	Về tổng biên chế công chức hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2015 và năm 2016 của tỉnh Thanh Hóa	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2016

93	Nghị quyết	118/2015/NQ-HĐND; 17/7/2015	Quy định về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Nghị quyết số 64/2017/NQ-HĐND	01/8/2017
94	Nghị quyết	116/2015/NQ-HĐND; 17/7/2015	Về việc thông qua danh mục dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
95	Quyết định	4949/2015/QĐ-UBND; 27/11/2015	V/v ban hành Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND	20/3/2018
96	Quyết định	4538/2015/QĐ-UBND; 03/11/2015	Về việc sửa đổi, bổ sung Điểm b, Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 3952/2015/QĐ-UBND	Bị thay thế bằng Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND	08/02/2018
97	Quyết định	3968/2015/QĐ-UBND; 09/10/2015	Về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 1455/2016/QĐ-UBND	28/4/2016
98	Quyết định	3952/2015/QĐ-UBND; 08/10/2015	Về việc phê duyệt mức chi phí đào tạo nghề và mức hỗ trợ học nghề cho người khuyết tật tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND	08/02/2018
99	Quyết định	3196/2015/QĐ-UBND; 21/8/2015	Phân cấp quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22/12/2014 của Bộ Công thương trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 2286/2016/QĐ-UBND	09/7/2016

100	Quyết định	3085/2015/QĐ-UBND; 17/8/2015	Về việc quy định giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải tại khu công nghiệp Lễ Môn	Bị thay thế bằng Quyết định số 928/2017/QĐ-UBND	10/4/2017
101	Quyết định	2894/2015/QĐ-UBND; 05/8/2015	Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 2286/2016/QĐ-UBND	09/7/2016
102	Quyết định	1658/2015/QĐ-UBND; 08/5/2015	Đính chính nội dung trong Quy định về thực hiện trình tự thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 999/2015/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND	20/7/2018
103	Quyết định	999/2015/QĐ-UBND; 26/3/2015	Ban hành Quy định về thực hiện trình tự thủ tục chấp thuận chủ trương, địa điểm thực hiện đầu tư, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh	Bị thay thế bằng Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND	20/7/2018
104	Quyết định	936/2015/QĐ-UBND; 19/3/2015	Ban hành Quy định xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Bị thay thế bằng Quyết định số 3965/2017/QĐ-UBND	30/10/2017
105	Quyết định	5472/2015/QĐ-UBND; 28/12/2015	Công khai số liệu dự toán ngân sách tỉnh Thanh Hóa năm 2016	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2016
106	Quyết định	5345/2015/QĐ-UBND; 18/12/2015	Phê duyệt Kế hoạch đầu tư công tỉnh Thanh Hóa năm 2016	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2016

107	Nghị quyết	116/2014/NQ-HĐND; 31/12/2014	Về việc thông qua danh mục dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
108	Nghị quyết	95/2014/NQ-HĐND; 16/12/2014	Về kế hoạch đầu tư phát triển năm 2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
109	Nghị quyết	94/2014/NQ-HĐND; 16/12/2014	Về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
110	Nghị quyết	85/2014/NQ-HĐND; 16/12/2014	Về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng và chấp thuận các dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2014	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2014
111	Quyết định	4736/2014/QĐ-UBND; 27/12/2015	Phê duyệt Kế hoạch đầu tư phát triển tỉnh Thanh Hóa năm 2015	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
112	Quyết định	4660/2014/QĐ-UBND; 24/12/2015	Điều chỉnh, bổ sung danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên đối với một số loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 3968/2015/QĐ-UBND	19/10/2015
113	Quyết định	4129/2014/QĐ-UBND; 25/11/2014	Ban hành quy định tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh	Bị thay thế bằng Quyết định số 221/2016/QĐ-UBND	28/01/2016
114	Quyết định	4098/2014/QĐ-UBND; 24/11/2014	Ban hành quy trình cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND	15/10/2018

115	Quyết định	4097/2014/QĐ-UBND; 24/11/2014	Về việc quy định thời gian hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử; tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND	15/10/2018
116	Quyết định	2132/2014/QĐ-UBND; 08/7/2014	Về việc điều chỉnh giá bán nước sạch sinh hoạt do Công ty TNHH một thành viên cấp nước Thanh Hóa sản xuất, cung cấp	Bị thay thế bằng Quyết định số 5198/2015/QĐ-UBND	01/01/2016
117	Quyết định	1967/2014/QĐ-UBND; 25/6/2014	Ban hành Quy định trách nhiệm quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 484/2017/QĐ-UBND	01/3/2017
118	Quyết định	1451/2014/QĐ-UBND; 16/5/2014	Về việc kéo dài thời gian thực hiện cơ chế chính sách xây dựng vùng thâm canh năng suất, chất lượng, hiệu quả cao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	HHL theo quy định tại văn bản	31/12/2015
119	Quyết định	717/2014/QĐ-UBND; 17/3/2014	Ban hành quy định về tiêu chí, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và tổ chức công bố “Thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định số 2392/2017/QĐ-UBND	20/7/2017
120	Quyết định	178/2014/QĐ-UBND; 14/01/2014	Sửa đổi, bổ sung quy định về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 558/2006/QĐ-UBND ngày 03/3/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh	Bị bãi bỏ bằng Quyết định số 4463/2014/QĐ-UBND	22/12/2014

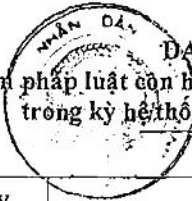
121	Quyết định	829/2015/QĐ-UBND; 13/3/2015	Ban hành bảng giá xây dựng mới nhà ở, nhà tạm, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bị thay thế bằng Quyết định 4925/2016/QĐ-UBND	01/01/2017
122	Nghị quyết	130/2015/NQ-HĐND; 17/7/2015	Về phương án bố trí vốn cho dự án phân kỳ đầu tư giai đoạn I đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu Kinh tế Nghi Sơn theo hình thức Hợp đồng Xây dựng - chuyển giao (BT).	Bị thay thế bằng Nghị quyết số 63/2017/NQ-HĐND	23/7/2017
123	Quyết định	2132/2014/QĐ-UBND; 08/7/2014	Về việc điều chỉnh giá bán nước sinh hoạt do Công ty TNHH một thành viên cấp nước Thanh Hóa sản xuất, cung cấp	Bị thay thế bằng Quyết định số 5198/QĐ-UBND ngày 10/12/2015	10/12/2015
124	Quyết định	830/2015/QĐ-UBND; 13/03/2015	Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	Bị thay thế bằng 4437/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016	25/11/2016

Mẫu số 04.
DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
1	Quyết định	484/2017/QĐ-UBND ngày 15/02/2017 về Phân công, phân cấp, ủy quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Điều 3 Quyết định số 484/2017/QĐ-UBND	Theo quy định tại QĐ số 1245/2017/QĐ-UBND	05/5/2017
2	Nghị quyết	151/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020	Một số nội dung quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 151/2015/NQ-HĐND	Theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 124/2018/NQ-HĐND	24/12/2018
3	Quyết định	202/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 ban hành “Quy định đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”	Điều 6 Quyết định số 202/2015/QĐ-UBND	Theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 2219/2017/QĐ-UBND	10/7/2017
4	Quyết định	4574/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 ban hành quy định chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Thanh Hóa	Sửa đổi Điều 4; khoản 1 Điều 5; khoản 2 Điều 6; Điều 7; khoản 1 Điều 8; Bãi bỏ khoản 2 Điều 5 Quyết định 4574/2014/QĐ-UBND	Theo quy định tại khoản 2 Điều 1; khoản 3 Điều 2 QĐ số 18/2018/QĐ-UBND	15/6/2018

5	Quyết định	204/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Sửa đổi Khoản 1, Điều 6 Quyết định số 204/2015/QĐ-UBND	Theo quy định tại Quyết định số 2218/2017/QĐ-UBND	10/7/2017
6	Quyết định	4764/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bãi bỏ điểm 7, khoản 1, Điều 1, điểm 1, khoản 2 Điều 1 và điểm 7 khoản 2 Điều 1 Quyết định số 4764/2016/QĐ-UBND	Theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 2850/2017/QĐ-UBND	18/8/2017


DANH MỤC
Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực của HĐND, UBND tỉnh Thanh Hóa
trong kỳ hệ thống hóa năm 2014 - 2018

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú ³
I. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					
1.	Quyết định	2109/2011/QĐ-UBND; 01/7/2011	Ban hành Điều lệ và tổ chức hoạt động và Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất tỉnh Thanh Hóa	11/7/2011	
2.	Quyết định	2271/2011/QĐ-UBND; 14/7/2011	Ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ đất, tài sản, cây trồng trên đất thuộc hành lang an toàn lưới điện cao áp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	11/7/2011	
3.	Quyết định	2265/2012/QĐ-UBND; 20/7/2012	Về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia khoản thu từ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp và thuế bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	20/7/2012	
4.	Quyết định	2028/2013/QĐ-UBND; 14/06/2013	Ban hành chính sách hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện giải phóng mặt bằng Khu C - Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn	24/6/2013	
5.	Quyết định	2031/2012/QĐ-UBND; 29/6/2012	Về việc ban hành quy chế thu thập, quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng dữ liệu về tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa	29/6/2012	
6.	Quyết định	1642/2013/QĐ-UBND; 21/5/2013	Về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Quỹ bảo vệ môi trường Thanh Hóa	31/5/2013	
7.	Quyết định	3074/2013/QĐ-UBND; 30/8/2013	Ban hành quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	10/9/2013	

8.	Quyết định	3161/2014/QĐ-UBND; 26/9/2014	Ban hành quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	06/10/2014	
9.	Quyết định	3162/2014/QĐ-UBND; 26/9/2014	Ban hành Quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Khu kinh tế Nghi Sơn	06/10/2014	
10.	Quyết định	4463/2014/QĐ-UBND; 12/12/2014	Về việc ban hành quy định hạn mức giao đất ở, diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất ở, hạn mức công nhận đất ở và hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm chưa sử dụng cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	22/12/2014	
11.	Quyết định	4487/2014/QĐ-UBND; 15/12/2014	Ban hành quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	05/01/2015	
12.	Quyết định	4545/2014/QĐ-UBND; 18/12/2014	Về việc quy định bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	08/01/2015	
13.	Quyết định	1542/2015/QĐ-UBND; 27/4/2015	Ban hành Quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục, thời gian các bước thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	07/5/2012	
14.	Quyết định	3149/2015/QĐ-UBND; 19/8/2015	Về việc sửa đổi một số nội dung của Quy chế quản lý tài chính của Quỹ bảo vệ môi trường Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 1642/2013/QĐ-UBND ngày 21/5/2013 của UBND tỉnh	29/5/2015	
15.	Quyết định	2072/2015/QĐ-UBND; 08/6/2015	Về việc đính chính khoản 1 Điều 7 Quy định hạn mức giao đất ở; diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất ở; hạn mức công nhận đất ở và hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 4463/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa	08/6/2015	

16.	Quyết định	3149/2015/QĐ-UBND; 19/8/2015	V/v sửa đổi một số nội dung của Quy chế quản lý tài chính của Quỹ Bảo vệ môi trường Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 1642/2013/QĐ-UBND ngày 21/5/2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa	29/8/2015	
17.	Nghị quyết	31/2016/NQ-HĐND; 08/12/2016	Về việc thông qua quy hoạch bảo tồn vùng nước nội địa sông Mã, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025	19/12/2016	
18.	Quyết định	721/2017/QĐ-UBND; 09/3/2017	Ban hành quy định về thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2021	20/3/2017	
19.	Quyết định	1988/2017/QĐ-UBND; 12/6/2017	Ban hành quy định về vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Thanh Hóa	22/6/2017	
20.	Quyết định	3029/2017/QĐ-UBND; 17/8/2017	Ban hành Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Thanh Hóa	01/9/2017	
21.	Quyết định	2185/2017/QĐ-UBND; 26/6/2017	Ban hành Quy định về giải thưởng Môi trường tỉnh Thanh Hóa	06/7/2017	
22.	Quyết định	3527/2917/QĐ-UBND; 18/9/2017	Ban hành bảng giá đất điều chỉnh thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/10/2017	
23.	Quyết định	3530/2017/QĐ-UBND; 19/9/2017	Về việc ban hành Quy định về cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/10/2017	
24.	Quyết định	4307/2017/QĐ-UBND; 10/11/2017	Ban hành Quy chế phối hợp bảo vệ môi trường trong Khu Kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	20/11/2017	
25.	Quyết định	4655/2017/QĐ-UBND; 04/12/2017	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hạn mức giao đất ở; diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất ở; hạn mức công nhận đất ở và hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 4463/2014/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh	15/12/2017	

26.	Quyết định	3952/2017/QĐ-UBND; 18/10/2017	Quy định tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/10/2017	
27.	Quyết định	21/2018/QĐ-UBND; 10/7/2018	Ban hành bộ đơn giá sản phẩm đo đạc bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/8/2018	
28.	Quyết định	27/2018/QĐ-UBND; 27/9/2018	Ban hành Quy chế Phối hợp bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	25/9/2018	
II. LĨNH VỰC HÀNH CHÍNH - TƯ PHÁP - THANH TRA					
29.	Quyết định	189/2009/QĐ-UBND; 16/01/2009	Về thẩm quyền công chứng, chứng thực hợp đồng, giao dịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	26/01/2009	
30.	Quyết định	571/2009/QĐ-UBND; 27/02/2009	Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 189/2009/QĐ-UBND ngày 16/01/2009 của UBND tỉnh Thanh Hóa về thẩm quyền công chứng, chứng thực hợp đồng, giao dịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	27/02/2009	
31.	Quyết định	152/2009/QĐ-UBND 14/01/2009	Về việc ban hành “Quy chế tổ chức tiếp công dân của các cơ quan hành chính nhà nước”	24/01/2009	
32.	Quyết định	4500/2011/QĐ-UBND; 30/12/2011	Chuyển giao thẩm quyền công chứng, chứng thực các hợp đồng giao dịch về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất từ UBND cấp huyện, cấp xã sang các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	30/12/2011	
33.	Quyết định	4033/2011/QĐ-UBND; 07/12/2011	Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật	17/12/2011	
34.	Quyết định	2948/2013/QĐ-UBND; 21/08/2013	Chuyển giao thẩm quyền chứng thực các hợp đồng, giao dịch về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất từ UBND cấp huyện, cấp xã sang các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	31/8/2013	

35.	Quyết định	2804/2015/QĐ-UBND; 30/7/2015	Ban hành Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	10/8/2015	
36.	Quyết định	2962/2015/QĐ-UBND; 10/8/2015	Về việc quy định mức trần thù lao công chứng, thù lao dịch thuật và chi phí đánh máy, sao chụp giấy tờ, văn bản trong hoạt động công chứng, chứng thực áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	20/8/2015	
37.	Quyết định	3755/2016/QĐ-UBND; 28/9/2016	Ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2016-2021	10/10/2016	
38.	Nghị quyết	17/2016/NQ-HĐND; 08/12/2016	Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa Khóa XVII, nhiệm kỳ 2016-2020	19/12/2016	
39.	Nghị quyết	46/2016/NQ-HĐND; 08/12/2016	Về việc ban hành Chương trình việc làm tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020	19/12/2016	
40.	Quyết định	346/2017/QĐ-UBND; 25/01/2017	Ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động quản lý giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	06/02/2017	
41.	Quyết định	4344/2017/QĐ-UBND; 15/11/2017	Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong công tác đăng ký nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và cấp Phiếu lý lịch tư pháp	01/12/2017	
42.	Quyết định	07/2018/QĐ-UBND; 09/3/2018	Ban hành Quy định đầu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	20/3/2018	
43.	Quyết định	14/2018/QĐ-UBND; 23/4/2018	Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính	02/5/2018	
III. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH					
44.	Quyết định	1323/2010/QĐ-UBND; 22/4/2010	Về việc quy định vị trí công đầu kênh và mức trần thu phí dịch vụ thủy nông nội đồng	02/5/2010	
45.	Quyết định	2062/2011/QĐ-UBND; 28/6/2011	Ủy quyền quy định Bảng giá tính lệ phí trước bạ các loại tài sản là tàu thuyền, xe ô tô, xe gắn máy, súng săn, súng thể thao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	08/7/2011	

46.	Quyết định	4294/2011/QĐ-UBND; 21/12/2011	Một số chính sách xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	31/12/2011	
47.	Quyết định	2553/2012/QĐ-UBND; 13/8/2012	Về việc Quy định chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức vụ lãnh đạo chuyên trách tại các hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	23/8/2012	
48.	Quyết định	1610/2013/QĐ-UBND; 20/5/2013	Điều chỉnh đơn giá thu dịch vụ nghĩa trang nhân dân chợ Nhàn, thành phố Thanh Hóa	01/7/2013	
49.	Quyết định	1042/2014/QĐ-UBND; 11/4/2014	Về việc phê duyệt lộ trình tăng giá nước áp dụng cho Dự án xây dựng hệ thống cấp nước Khu Nghi Sơn sản xuất, vay vốn ADB	21/4/2014	
50.	Quyết định	1928/2014/QĐ-UBND; 20/6/2014	Ban hành tỷ lệ phần trăm (%) đơn giá thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	30/6/2014	
51.	Quyết định	3073/2014/QĐ-UBND; 22/9/2014	Về việc quy định giá tính lệ phí trước bạ các loại nhà	02/10/2014	
52.	Quyết định	3567/2014/QĐ-UBND; 24/10/2014	Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công địa phương tỉnh Thanh Hóa	03/11/2014	
53.	Quyết định	4574/2014/QĐ-UBND; 19/12/2014	Ban hành quy định chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Thanh Hóa	29/12/2014	HHL 1 phần
54.	Quyết định	4324/2014/QĐ-UBND; 05/12/2014	V/v ban hành mức giá một số dịch vụ kỹ thuật y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	15/12/2014	
55.	Nghị quyết	96/2014/NQ-HĐND; 16/12/2014	Về bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	26/12/2014	
56.	Quyết định	5259/2015/QĐ-UBND; 14/12/2015	Ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ chi phí khuyến khích sử dụng hình thức hóa táng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	24/12/2015	
57.	Quyết định	5618/2015/QĐ-UBND; 31/12/2015	Ban hành quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách Nhà nước, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/01/2016	

58.	Quyết định	607/2015/QĐ-UBND; 13/02/2015	Công bố công khai số liệu quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2013 của tỉnh Thanh Hóa	23/02/2015	
59.	Quyết định	830/2015/QĐ-UBND; 13/03/2015	Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	23/3/2015	
60.	Quyết định	457/2015/QĐ-UBND; 06/5/2015	Sửa đổi Điều 3, Quyết định số 1323/2010/QĐ-UBND ngày 22/04/2010 của UBND tỉnh về việc quy định vị trí cống đầu kênh và mức trần thu phí dịch vụ thủy nông nội đồng	16/5/2015	
61.	Quyết định	2861/2015/QĐ-UBND; 03/8/2015	Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	13/8/2015	
62.	Quyết định	2895/2015/QĐ-UBND; 05/08/2015	Quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện	15/8/2015	
63.	Quyết định	3008/2015/QĐ-UBND; 12/8/2015	Về việc thành lập Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Thanh Hóa	22/8/2015	
64.	Quyết định	3787/2015/QĐ-UBND; 30/09/2015	V/v Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020	01/01/2016	
65.	Quyết định	5258/2015/QĐ-UBND; 14/12/2015	Về việc sửa đổi bổ sung tỷ lệ phân chia tiền thuê đất; tiền sử dụng đất thu từ các xã xây dựng nông thôn mới tại Quyết định 4549/2010/QĐ-UBND ngày 17/12/2010 và Quyết định số 4259/2011/QĐ-UBND ngày 19/12/2011 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc “Điều chỉnh tỷ phần trăm phân chia nguồn thu tiền sử dụng đất giữa các cấp ngân sách tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2012-2015”	01/01/2016	
66.	Nghị quyết	119/2015/NQ-HĐND; 17/7/2015	Về việc quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	27/7/2015	

67.	Nghị quyết	126/2015/NQ-HĐND; 17/7/2015	Về cơ chế, chính sách khuyến khích xây dựng nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020	27/7/2015	
68.	Nghị quyết	121/2015/NQ-HĐND; 17/7/2015	Về chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, bản, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, thôn, bản, tổ dân phố	27/7/2015	
69.	Nghị quyết	120/2015/NQ-HĐND; 17/7/2015	Về việc quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép	27/7/2015	
70.	Nghị quyết	63/2017/NQ-HĐND; 12/7/2017	Về phương án phân kỳ bố trí vốn cho dự án phân kỳ đầu tư giai đoạn I đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu Kinh tế Nghi Sơn theo hình thức Hợp đồng Xây dựng - chuyên giao (BT)	23/7/2017	
71.	Nghị quyết	129/2015/NQ-HĐND; 17/7/2015	Về chính sách khen thưởng và hỗ trợ công trình phúc lợi trong thực hiện phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2011-2015 và 2016-2020	27/7/2015	
72.	Nghị quyết	149/2015/NQ-HĐND; 11/12/2015	Về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 167/2010/QN-HĐND ngày 08/12/2010 và Nghị quyết số 41/2011/NQ-HĐND ngày 17/12/2011 về việc sửa đổi Nghị quyết số 167/2010/NQ-HĐND ngày 08/12/2010 của HĐND tỉnh về tỷ lệ phân chia tiền thuê đất, tiền sử dụng đất từ các xã xây dựng nông thôn mới	21/12/2015	
73.	Nghị quyết	151/2015/NQ-HĐND; 11/12/2015	Về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020	21/12/2015	HHL 1 phần
74.	Nghị quyết	152/2015/NQ-HĐND; 11/12/2015	Về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020	21/12/2015	
75.	Nghị quyết	153/2015/NQ-HĐND; 11/12/2015	Về chính sách khuyến khích sử dụng hình thức hóa táng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	21/12/2015	

76.	Nghị quyết	4761/2016/QĐ-UBND; 09/12/2016	Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2017 - 2020 của tỉnh Thanh Hoá	01/01/2017	
77.	Nghị quyết	4762/2016/QĐ-UBND; 09/12/2016	Ban hành định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và ổn định đến năm 2020, tỉnh Thanh Hóa	01/01/2017	
78.	Nghị quyết	4764/2016/QĐ-UBND; 09/12/2016	Ban hành mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/01/2017	
79.	Quyết định	4765/2016/QĐ-UBND; 09/12/2016	Bãi bỏ Quyết định số 2582/2013/QĐ-UBND ngày 26/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý sử dụng phí bảo trì đường bộ đối với mô tô trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	19/12/2016	
80.	Quyết định	4447/2016/QĐ-UBND; 15/11/2016	Ban hành quy định về Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định đặc thù; Danh mục và giá quy ước tài sản cố định đặc biệt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/12/2016	
81.	Quyết định	4437/2016/QĐ-UBND; 14/11/2016	Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	25/11/2016	
82.	Quyết định	3593/2016/QĐ-UBND; 16/09/2016	Quy định mức hỗ trợ giống ngô để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô theo Quyết định số 915/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	26/9/2016	
83.	Quyết định	2721/2016/QĐ-UBND; 21/07/2016	Quy định mức thu và quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	31/7/2016	
84.	Nghị quyết	44/2016/NQ-HĐND; 8/12/2016	Về chính sách hỗ trợ hoạt động và thu hút, đào tạo cán bộ, giảng viên cho Phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hóa, hướng tới thành lập Trường Đại học Y Hà Nội	19/12/2016	

85.	Nghị quyết	43/2016/NQ-HĐND; 8/12/2016	Về việc ban hành chính sách hỗ trợ đối với học sinh năng khiếu thể dục, thể thao tỉnh Thanh Hóa	19/12/2016	
86.	Nghị quyết	42/2016/NQ-HĐND; 8/12/2016	Về việc ban hành chính sách hỗ trợ đối với học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý Trường Trung học phổ thông chuyên Lam Sơn và các Trường Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh	19/12/2016	
87.	Nghị quyết	41/2016/NQ-HĐND; 8/12/2016	Về việc quy định mức thu và sử dụng học phí trong các cơ sở giáo dục, đào tạo công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa từ năm học 2016-2017	19/12/2016	
88.	Nghị quyết	36/2016/NQ-HĐND; 8/12/2016	Về việc hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo và khen thưởng khi được công nhận, bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư	19/12/2016	
89.	Nghị quyết	32/2016/NQ-HĐND; 8/12/2016	Về việc bãi bỏ Nghị quyết số 53/2013/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Mức thu, nộp, quản lý sử dụng phí bảo trì đường bộ đối với mô tô trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	19/12/2016	
90.	Nghị quyết	29/2016/NQ-HĐND; 8/12/2016	Về việc ban hành Một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại tỉnh Thanh Hóa	19/12/2016	
91.	Nghị quyết	28/2016/NQ-HĐND; 8/12/2016	Về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2021	19/12/2016	
92.	Nghị quyết	27/2016/NQ-HĐND; 8/12/2016	Về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh	01/01/2017	
93.	Nghị quyết	25/2016/NQ-HĐND; 8/12/2016	Về việc ban hành định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và ổn định đến năm 2020, tỉnh Thanh Hóa	19/12/2016	

94.	Nghị quyết	24/2016/NQ-HĐND; 8/12/2016	Về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2017-2020, tỉnh Thanh Hóa	19/12/2016	
95.	Quyết định	473/2017/QĐ-UBND; 14/02/2017	Về việc quy định mức trích, mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	22/02/2017	
96.	Quyết định	559/2017/QĐ-UBND; 22/3/2017	Về chính sách hỗ trợ đối với học sinh năng khiếu thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	03/3/2017	
97.	Quyết định	928/2017/QĐ-UBND; 30/3/2017	Quy định giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải tại Khu công nghiệp Lễ Môn	10/4/2017	
98.	Quyết định	2850/2017/QĐ-UBND; 07/8/2017	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4764/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	18/8/2017	
99.	Quyết định	2502/2017/QĐ-UBND; 14/7/2017	Quy định giá trần dịch vụ quản lý, vận hành nhà chung cư của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD4	01/8/2017	
100.	Quyết định	3355/2017/QĐ-UBND; 07/9/2017	Về việc ban hành đơn giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/10/2017	
101.	Quyết định	3363/2017/QĐ-UBND; 07/9/2017	Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo, cận nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/10/2017	
102.	Quyết định	3354/2017/QĐ-UBND; 07/9/2017	Về việc ban hành quy định giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/10/2017	

103.	Quyết định	3353/2017/QĐ-UBND; 07/9/2017	Về việc ban hành quy định giá dịch vụ sử dụng đồ, phà trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/10/2017	
104.	Quyết định	3352/2017/QĐ-UBND; 07/9/2017	Về việc ban hành quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/10/2017	
105.	Quyết định	4440/2017/QĐ-UBND; 20/11/2017	Về việc ban hành Quy định quản lý nhà nước về Giá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/12/2017	
106.	Quyết định	4495/2017/QĐ-UBND; 23/11/2017	Về việc ban hành quy định khung giá dịch vụ sử dụng cảng cá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/01/2018	
107.	Nghị quyết	66/2017/NQ-HĐND; 12/7/2017	Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	23/7/2017	
108.	Nghị quyết	62/2017/NQ-HĐND; 12/7/2017	V/v bãi bỏ Nghị quyết số 28/2011/NQ-HĐND ngày 17/12/2011 của HĐND tỉnh Khóa XVI về mức thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	23/7/2017	
109.	Nghị quyết	64/2017/NQ-HĐND; 12/7/2017	Về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa	01/8/2017	
110.	Nghị quyết	47/2017/NQ-HĐND; 12/7/2017	Quy định mức hỗ trợ đối với công chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	01/8/2017	
111.	Nghị quyết	48/2017/NQ-HĐND; 12/7/2017	Về việc ban hành chính sách hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên trách thôi đảm nhiệm chức danh sau khi sáp nhập để thành lập thôn, tổ dân phố mới	23/7/2017	
112.	Nghị quyết	65/2017/NQ-HĐND; 12/7/2017	Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh	23/7/2017	

113.	Nghị quyết	61/2017/NQ-HĐND; 12/7/2017	Về việc ban hành phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	23/7/2017	
114.	Nghị quyết	49/2017/NQ-HĐND; 12/7/2017	Quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/8/2018	
115.	Nghị quyết	78/2017/NQ-HĐND; 07/12/2017	Về việc bổ sung tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu tiền chậm nộp giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2017-2020, tỉnh Thanh Hóa	18/12/2017	
116.	Nghị quyết	83/2017/NQ-HĐND; 07/12/2017	Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	18/12/2017	
117.	Quyết định	10/2018/QĐ-UBND; 22/3/2018	Ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/4/2018	
118.	Quyết định	11/2018/QĐ-UBND; 22/3/2018	Ban hành Quy trình lập, gửi, thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước đối với cấp xã, phường, thị trấn theo niên độ ngân sách hàng năm	01/4/2018	
119.	Quyết định	15/2018/QĐ-UBND; 27/4/2018	Quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán ngân sách năm của đơn vị dự toán cấp I và thời gian xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách của cơ quan tài chính các cấp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	10/5/2018	
120.	Quyết định	18/2018/QĐ-UBND; 29/5/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của QĐ số 3121/QĐ-UBND ngày 05/9/2013 của UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Thanh Hóa, QĐ số 3122/QĐ-UBND ngày 05/9/2013 của UBND tỉnh quy định cơ cấu tổ chức và quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh và Quy định chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh ban hành kèm theo QĐ số 4574/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh	15/6/2018	

121.	Quyết định	20/2018/QĐ-UBND; 05/6/2018	Quy định đơn giá thuê đất để xây dựng công trình ngầm, đơn giá thuê đất đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	15/6/2018	
122.	Nghị quyết	113/2018/NQ-HĐND; 11/7/2018	Về quy định mức hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2018-2020	22/7/2018	
123.	Nghị quyết	111/2018/NQ-HĐND; 11/7/2018	Về phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa	22/7/2018	
124.	Nghị quyết	110/2018/NQ-HĐND; 11/7/2018	Quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp xã, cấp huyện và thời hạn Ủy ban nhân dân các cấp gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	22/7/2018	
125.	Nghị quyết	109/2018/NQ-HĐND; 11/7/2018	Quy định nội dung chi, mức chi cho hoạt động giám sát và phản biện xã hội của UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	22/7/2018	
126.	Nghị quyết	108/2018/NQ-HĐND; 11/7/2018	Về quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban MTTQ xã, phường, thị trấn và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	22/7/2018	
127.	Nghị quyết	128/2018/NQ-HĐND; 13/12/2018	Về việc thông qua giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	24/12/2018	
128.	Nghị quyết	127/2018/NQ-HĐND; 13/12/2018	Về việc ban hành Quy định mức trích (tỷ lệ phần trăm) từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	24/12/2018	
129.	Nghị quyết	126/2018/NQ-HĐND; 13/12/2018	Ban hành tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2018 - 2020 tỉnh Thanh Hóa	24/12/2018	

130.	Nghị quyết	125/2018/NQ-HĐND; 13/12/2018	Về việc ban hành chính sách hỗ trợ các hãng hàng không mở đường bay mới từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi các cảng hàng không trong nước và quốc tế	24/12/2018	
131.	Nghị quyết	124/2018/NQ-HĐND; 13/12/2018	Về việc bãi bỏ một số nội dung quy định tại Điều 1, Nghị quyết số 151/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020	24/12/2018	
132.	Nghị quyết	143/2018/NQ-HĐND; 13/12/2018	Về việc quy định mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	24/12/2018	
IV. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH - XÃ HỘI					
133.	Quyết định	1292/2009/QĐ-UBND; 29/4/2009	Về việc ban hành quy định cấp phát, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến	01/5/2009	
134.	Quyết định	4652/2015/QĐ-UBND; 11/11/2015	Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội; chế độ đối với người nghiện ma túy cai nghiện tại gia đình và cộng đồng; cơ chế quản lý, sử dụng tiền đóng góp cai nghiện ma túy tại Trung tâm, tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	21/11/2015	
135.	Quyết định	433/2017/QĐ-UBND; 10/02/2017	Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, Điều 4 tại Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội; chế độ đối với người nghiện ma túy cai nghiện tại gia đình và cộng đồng; cơ chế quản lý, sử dụng tiền đóng góp cai nghiện ma túy tại	01/3/2017	

			Trung tâm và tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được ban hành kèm theo Quyết định số 4652/2015/QĐ-UBND ngày 11/11/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa		
136.	Quyết định	01/2018/QĐ-UBND; 19/01/2018	Về việc phê duyệt danh mục nghề đào tạo, mức chi phí đào tạo và mức hỗ trợ chi phí đào tạo đối với người khuyết tật học chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	08/02/2018	
V. LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG					
137.	Quyết định	2892/2009/QĐ-UBND; 26/8/2009	Về việc ban hành quy định xét chọn sản phẩm hàng hóa tiêu biểu của tỉnh Thanh Hóa	05/9/2009	
138.	Quyết định	2687/2015/QĐ-UBND; 23/7/2015	Về việc ban hành quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	03/8/2015	
139.	Quyết định	3793/2015/QĐ-UBND; 30/9/2015	Về ban hành Quy chế phối hợp giữa các ngành, địa phương trong công tác quản lý nhà nước về quản lý điện hạ áp nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	10/10/2015	
140.	Quyết định	3294/2015/QĐ-UBND; 31/8/2015	Quy định về thời hạn giải quyết các thủ tục thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện, cấp phép thi công xây dựng công trình điện đối với lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh	10/9/2015	
141.	Quyết định	4944/2016/QĐ-UBND; 22/12/2016	Ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh	01/01/2017	
142.	Quyết định	3648/2016/QĐ-UBND; 21/9/2016	Ủy quyền cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	05/10/2016	

143.	Quyết định	832/2017/QĐ-UBND; 21/3/2017	Ban hành quy định về việc thực hiện chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại tỉnh Thanh Hóa theo Nghị quyết số 29/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh	30/3/2017	
144.	Quyết định	3351/2017/QĐ-UBND; 07/9/2017	Về việc ban hành quy định giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/10/2017	
145.	Quyết định	16/2018/QĐ-UBND; 14/4/2018	Bãi bỏ Quyết định số 5129/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí, quy trình công nhận chợ an toàn thực phẩm và trách nhiệm trong quản lý chợ an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	10/5/2018	
146.	Quyết định	26/2018/QĐ-UBND; 22/8/2018	Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/9/2018	
VI. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN					
147.	Quyết định	2409/2009/QĐ-UBND; 28/7/2009	Về việc bãi bỏ Quyết định 421/2009/QĐ-UBND ngày 11/02/2009 của UBND tỉnh Thanh Hóa về điều chỉnh tạm thời Đơn giá ngày công lao động nông nhân trong công tác tu sửa đê, kè và Quyết định số 3878/2006/QĐ-UBND ngày 28/12/2006 của UBND tỉnh Thanh Hóa về đơn giá và chế độ dự toán công tác tu bổ đê điều sử dụng lao động nông nhân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	07/8/2009	
148.	Quyết định	2539/2010/QĐ- UBND; 23/7/2010	Về việc ban hành quy định tổ chức, nhiệm vụ và chính sách đối với khuyến nông viên thôn, bản thuộc 7 huyện nghèo của tỉnh Thanh Hóa theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ	02/9/2010	
149.	Quyết định	2850/2010/QĐ-UBND; 13/8/2010	Ban hành quy định về trình tự thủ tục cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	23/8/2010	
150.	Quyết định	3370/2011/QĐ-UBND; 13/10/2011	Quy định về quản lý an toàn đập của công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	23/10/2011	

151.	Quyết định	4548/2013/QĐ-UBND; 20/12/2013	Quy định về trách nhiệm và quy trình thực hiện chính sách miễn thu lợi phí trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	30/12/2013	
152.	Quyết định	542/2014/QĐ-UBND; 26/02/2014	Ban hành Quy chế quản lý hoạt động khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản ở vùng ven bờ tỉnh Thanh Hóa	08/3/2014	
153.	Quyết định	1076/2014/QĐ-UBND; 15/4/2014	Điều chỉnh tiêu chí thu nhập trong công nhận xã, thôn đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	15/4/2014	
154.	Quyết định	5637/2015/QĐ-UBND; 31/12/2015	Ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020	10/01/2016	
155.	Quyết định	5643/2015/QĐ-UBND; 31/12/2015	Ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020	10/01/2016	
156.	Quyết định	3301/2015/QĐ-UBND; 31/8/2015	Về việc ban hành cơ chế chính sách khuyến khích xây dựng nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020	10/9/2015	
157.	Quyết định	41/2015/QĐ-UBND; 09/01/2015	Bãi bỏ Quyết định số 145/2013/QĐ-UBND ngày 10/01/2013 và Quyết định số 3655/2013/QĐ-UBND ngày 17/10/2013 của UBND tỉnh	19/01/2015	
158.	Quyết định	3912/2016/QĐ-UBND; 10/10/2016	Ban hành quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	20/10/2016	
159.	Quyết định	4168/2015/QĐ-UBND; 19/10/2015	Về việc ban hành danh mục các công trình phúc lợi được sử dụng kinh phí thưởng trong thực hiện phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2011-2015 và 2016-2020	29/10/2015	
160.	Quyết định	2716/2016/QĐ-UBND; 21/7/2016	Ban hành cơ chế hỗ trợ xây dựng huyện nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020	31/7/2016	
161.	Quyết định	705/2016/QĐ-UBND; 01/3/2016	Ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ ngư dân trên địa bàn xã Quảng Cư, phường Trung Sơn, phường Trường Sơn và phường Bắc Sơn, thị xã Sầm Sơn bị ảnh hưởng của dự án "Không gian du lịch ven biển phía đông đường Hồ Xuân Hương, thị xã Sầm Sơn"	11/3/2016	

162.	Nghị quyết	14/2016/NQ-HĐND; 02/7/2016	Về việc ban hành cơ chế hỗ trợ xây dựng huyện nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	13/7/2016	
163.	Quyết định	1415/2017/QĐ-UBND; 03/5/2017	Về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2017-2020	15/5/2017	
164.	Quyết định	2392/2017/QĐ-UBND; 06/7/2017	Về việc ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố "Thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới" trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2017-2020	20/7/2017	
165.	Quyết định	4627/2017/QĐ-UBND; 01/12/2017	Về việc ban hành Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận, công khai xã, phường, thị trấn an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	11/12/2017	
166.	Quyết định	25/2018/QĐ-UBND; 10/8/2018	Về việc ban hành tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2018 - 2020	20/8/2018	
167.	Quyết định	31/2018/QĐ-UBND; 09/11/2018	Quy định phạm vi vùng phụ cận công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh Thanh Hóa	20/11/2018	

VII. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

168.	Quyết định	3160/2009/QĐ-UBND; 17/9/2009	Về việc ban hành quy định về điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	01/11/2009	
169.	Quyết định	175/2010/QĐ-UBND; 20/01/2010	Ban hành quy định điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 1 tấn hoặc có sức chở dưới 5 người trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	30/01/2010	
170.	Quyết định	176/2010/QĐ-UBND; 20/01/2010	Về việc phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa đến năm 2015, định hướng đến năm 2020	30/01/2010	

171.	Quyết định	2019/2012/QĐ-UBND; 29/6/2012	Về việc Ban hành giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	09/7/2012	
172.	Quyết định	2021/2014/QĐ-UBND; 30/6/2014	Ban hành Quy chế tạm thời đảm bảo hành lang an toàn các công trình biên thuộc Liên hợp Lộç hóa dầu Nghi Sơn	10/7/2014	
173.	Quyết định	3705/2014/QĐ-UBND; 31/10/2014	Về việc phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác cầu; phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn tỉnh Thanh Hóa	10/11/2014	
174.	Quyết định	442/2015/QĐ-UBND; 05/02/2015	Việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển khách hàng, hàng hóa trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 3160/2009/QĐ-UBND ngày 17/9/2009 của UBND tỉnh	15/02/2015	
175.	Nghị quyết	150/2015/NQ-HĐND; 11/12/2015	Về việc ban hành cơ chế khuyến khích phát triển giao thông tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020	21/12/2015	
176.	Quyết định	1693/2016/QĐ-UBND; 18/5/2016	Phân công, phân cấp về quản lý, vận hành khai thác và tổ chức giao thông trên đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh	28/5/2016	
177.	Quyết định	2109/2016/QĐ-UBND; 20/6/2016	Ban hành Quy chế về tổ chức và quản lý hoạt động xe bốn bánh có gắn động cơ chạy bằng năng lượng điện (xe điện bốn bánh) vận chuyển khách tại Khu du lịch suối cá Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy và Khu du lịch sinh thái biển Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa	30/6/2016	
178.	Quyết định	2480/2015/QĐ-UBND; 08/07/2016	Quy định tiêu chí giao kế hoạch vốn thực hiện cơ chế khuyến khích phát triển giao thông nông thôn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020	18/7/2016	
179.	Quyết định	4455/2017/QĐ-UBND; 21/11/2017	Ban hành quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước trong công tác quản lý lòng đường, lề đường, vỉa hè, hành lang an toàn đường bộ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/01/2018	

180.	Quyết định	06/2018/QĐ-UBND; 09/3/2018	V/v ban hành quy định tổ chức và quản lý hoạt động thí điểm xe điện bốn bánh vận chuyển khách trên địa bàn thành phố Sầm Sơn	20/3/2018	
181.	Quyết định	13/2018/QĐ-UBND; 11/4/2018	Ban hành quy định giá cước vận chuyển bằng xe ô tô cung ứng hàng hóa, dịch vụ thiết yếu thuộc danh mục được trợ giá phục vụ đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo	01/5/2018	
VIII. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO					
182.	Quyết định	248/2009/QĐ-UBND; 21/01/2009	Về việc phê duyệt Đề án cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên hành chính các trường tiểu học, trung học cơ sở thuộc diện đời dư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	31/3/2009	
183.	Quyết định	3678/2011/QĐ-UBND; 08/11/2011	Ban hành quy định điều động, chuyển, tiếp nhận và tuyển dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hành chính các trường Mầm non, Tiểu học và trung học cơ sở công lập.	18/11/2011	
184.	Quyết định	402/2012/QĐ-UBND; 09/02/2012	Về việc chuyển đổi loại hình trường mầm non bán công sang trường mầm non công lập.	19/02/2012	
185.	Quyết định	2381/2012/QĐ-UBND; 27/7/2012	Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	07/8/2012	
186.	Quyết định	2729/2013/QĐ-UBND; 06/8/2013	Về cơ chế, chính sách liên kết đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học và sau đại học đối với trường đại học nước ngoài.	16/8/2013	
187.	Quyết định	1436/2014/QĐ-UBND; 14/5/2014	V/v quy định địa bàn, khoảng cách xác định học sinh tiểu học, THCS không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày để thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh bán trú trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	24/5/2014	
188.	Nghị quyết	87/2014/NQ-HĐND; 04/7/2014	Về việc bãi bỏ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 20/7/2000 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, kỳ họp thứ 3 về chính sách ưu đãi đối với giáo viên công tác tại vùng cao	14/7/2014	
189.	Nghị quyết	122/2015/NQ-HĐND; 17/7/2015	V/v phê duyệt đề án sắp xếp các trường mầm non, tiểu học, THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học hiện có tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020	27/7/2015	

190.	Quyết định	5308/2015/QĐ-UBND; 16/12/2015	Quy định sắp xếp các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học hiện có tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020	26/12/2015	
191.	Quyết định	986/2015/QĐ-UBND; 24/3/2015	Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế	04/4/2015	
192.	Quyết định	563/2017/QĐ-UBND; 22/02/2017	Quy định về thực hiện chính sách hỗ trợ đối với học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý Trường Trung học phổ thông (THPT) chuyên Lam Sơn và các trường THPT trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 42/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Thanh Hoá	10/3/2017	
193.	Nghị quyết	82/2017/NQ-HĐND; 07/12/2017	Về việc ban hành chính sách xã hội hóa giáo dục mầm non tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030	18/12/2017	
194.	Nghị quyết	70/2017/NQ-HĐND; 12/7/2017	Quy định danh mục địa bàn (thôn, bản) và khoảng cách học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	23/7/2017	
195.	Quyết định	03/2018/QĐ-UBND; 08/02/2018	Ban hành quy định về việc thực hiện Chính sách xã hội hóa giáo dục mầm non tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030 theo Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh	25/02/2018	

IX. LĨNH VỰC XÂY DỰNG

196.	Quyết định	3657/2009/QĐ-UBND; 16/10/2009	Quyết định V/v phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở đô thị tỉnh Thanh Hóa đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020	26/10/2009	
197.	Quyết định	2648/2010/QĐ-UBND; 02/8/2010	Phê duyệt quy hoạch xây dựng Khu du lịch và đô thị Cửa Đạt huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020	12/8/2010	
198.	Quyết định	4229/2011/QĐ-UBND; 16/12/2011	Quy định tỷ lệ chất lượng còn lại của nhà, các loại tài sản khác làm căn cứ mức thu lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	26/12/2011	
199.	Quyết định	151/2012/QĐ-UBND; 13/01/2012	Ban hành quy định quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	23/01/2012	
200.	Quyết định	1525/2013/QĐ-UBND; 10/5/2013	Ban hành đơn giá thay thế phần tài sản, vật kiến trúc để giải phóng mặt bằng dự án nâng cấp mạng lưới giao thông GMS phía Bắc (Quốc lộ 217) đoạn qua huyện Bá Thước	20/5/2013	
201.	Quyết định	1666/2013/QĐ-UBND; 22/5/2013	Ban hành đơn giá thay thế phần tài sản, vật kiến trúc để giải phóng mặt bằng dự án nâng cấp mạng lưới giao thông GMS phía Bắc (Quốc lộ 217) đoạn qua huyện Quan Sơn	02/6/2013	
202.	Quyết định	3342/2013/QĐ-UBND; 25/9/2013	Quy định về quản lý, phân cấp quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	05/10/2013	
203.	Quyết định	4434/2013/QĐ-UBND; 11/12/2013	Ban hành quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	21/12/2013	
204.	Quyết định	1501/2014/QĐ-UBND; 20/5/2014	Ban hành Quy định quản lý, phân cấp quản lý dấu hiệu nhận biết các loại đường dây, cáp và đường ống được lắp đặt vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	30/5/2014	
205.	Nghị quyết	90/2014/NQ-HĐND; 04/7/2014	Về việc thông qua đề án sáp nhập xã Minh Thọ và điều chỉnh địa giới hành chính xã Vạn Hòa, xã Vạn Thiện để mở rộng thị trấn Nông Công thuộc huyện Nông Công	14/7/2014	

206.	Nghị quyết	88/2014/NQ-HĐND; 04/7/2014	Về việc công nhận xã Quảng Lợi, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đạt tiêu chuẩn đô thị loại V	14/7/2014	
207.	Nghị quyết	92/2014/NQ-HĐND; 04/7/2014	Về việc thông qua Đề án sáp nhập xã Đông Xuân và điều chỉnh địa giới hành chính xã Đông Tiến, xã Đông Anh để mở rộng thị trấn Rừng Thông thuộc huyện Đông Sơn	14/7/2014	
208.	Nghị quyết	91/2014/NQ-HĐND; 04/7/2014	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Quảng Xương để mở rộng thị xã Sầm Sơn	14/7/2014	
209.	Nghị quyết	89/2014/NQ-HĐND; 04/7/2014	Về việc công nhận xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đạt tiêu chuẩn đô thị loại V	14/7/2014	
210.	Nghị quyết	97/2014/NQ-HĐND; 16/12/2014	Về việc thông qua đề án đề nghị công nhận thị xã Bim Sơn là đô thị loại III, trực thuộc tỉnh Thanh Hóa	26/12/2014	
211.	Nghị quyết	115/2014/NQ-HĐND; 31/12/2014	Về việc công nhận trung tâm xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa đạt tiêu chuẩn đô thị loại V	10/01/2015	
212.	Nghị quyết	114/2014/NQ-HĐND; 31/12/2014	Về công nhận trung tâm xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đạt tiêu chuẩn đô thị loại V	10/01/2015	
213.	Nghị quyết	157/2015/NQ-HĐND; 11/12/2015	Về việc công nhận xã Yên Mỹ, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đạt tiêu chuẩn đô thị loại V	21/12/2015	
214.	Nghị quyết	155/2015/NQ-HĐND; 11/12/2015	Về việc công nhận xã Tân Ninh, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá đạt tiêu chuẩn đô thị loại V	21/12/2015	
215.	Nghị quyết	156/2015/NQ-HĐND; 11/12/2015	Về việc Đề nghị công nhận huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá đạt tiêu chuẩn đô thị loại III.	21/12/2015	
216.	Quyết định	4925/2016/QĐ-UBND; 21/12/2016	Ban hành Bảng giá xây dựng mới nhà ở, nhà tạm, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/01/2017	
217.	Quyết định	3758/2016/QĐ-UBND; 29/9/2016	Ban hành Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc thị xã Bim Sơn	26/10/2016	

218.	Nghị quyết	40/2016/NQ-HĐND; 08/12/2016	Về việc thành lập mới phố Tây Sơn 4 thuộc phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa	19/12/2016	
219.	Nghị quyết	39/2016/NQ-HĐND; 08/12/2016	Về việc đề nghị thành lập các Phường: Quảng Cư, Quảng Châu, Quảng Thọ, Quảng Vinh thuộc thị xã Sầm Sơn và thành lập Thành phố Sầm Sơn thuộc tỉnh Thanh Hóa	19/12/2016	
220.	Nghị quyết	38/2016/NQ-HĐND; 08/12/2016	Về việc đề nghị công nhận thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa là đô thị loại III	19/12/2016	
221.	Nghị quyết	37/2016/NQ-HĐND; 08/12/2016	Về việc đề nghị công nhận thị trấn Ngọc Lặc và khu vực dự kiến mở rộng, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV	19/12/2016	
222.	Nghị quyết	33/2016/NQ-HĐND; 08/12/2016	Về việc thông qua Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	19/12/2016	
223.	Nghị quyết	15/2016/NQ-HĐND; 02/7/2016	Về việc thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	13/7/2016	
224.	Quyết định	484/2017/QĐ-UBND ngày 15/02/2017	Về phân công, phân cấp, ủy quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/3/2017	HHL 1 phần
225.	Quyết định	1245/2017/QĐ-UBND; 20/4/2017	Sửa đổi Điều 3, Quyết định số 484/2017/QĐ-UBND ngày 15/02/2017 của UBND tỉnh về phân công, phân cấp, ủy quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	05/5/2017	
226.	Quyết định	3780/2017/QĐ-UBND; 05/10/2017	Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	15/10/2017	

227.	Quyết định	30/2018/QĐ-UBND; 18/10/2018	Phân công, phân cấp trách nhiệm về quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/11/2018	
228.	Quyết định	36/2018/QĐ-UBND; 06/12/2018	Phân cấp giải quyết sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	20/12/2018	
X. LĨNH VỰC TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN CƠ SỞ					
229.	Quyết định	619/2010/QĐ-UBND; 11/02/2010	Quy định chức danh, số lượng, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	21/02/2010	
230.	Quyết định	4191/2012/QĐ-UBND; 23/12/2012	Về việc điều chỉnh số lượng Chỉ huy Phó ban chỉ huy quân sự cấp xã; chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ	03/01/2013	
231.	Quyết định	4381/2011/QĐ- UBND; 28/12/2011	Phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược dân số - sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ và Nghị quyết HĐND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	07/01/2012	
232.	Quyết định	1667/2012/QĐ-UBND; 01/6/2012	Ban hành Bộ tiêu chí công nhận "Xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp đạt chuẩn Xã hội học tập"	11/6/2012	
233.	Quyết định	1666/2012/QĐ-UBND; 01/6/2012	Phê duyệt Đề án xây dựng Xã hội học tập tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020	11/6/2012	
234.	Quyết định	2060/2013/QĐ-UBND; 17/06/2013	Ban hành Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị Di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	27/6/2013	
235.	Quyết định	191/2014/QĐ-UBND; 15/01/2014	Ban hành Quy chế thu, quản lý và sử dụng Quỹ Quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	25/01/2014	
236.	Quyết định	4115/2014/QĐ-UBND; 25/11/2014	Ban hành Quy chế công tác văn thư lưu trữ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	10/12/2014	

237.	Quyết định	488/2014/QĐ-UBND; 17/02/2014	Về việc ban hành Quy định các tiêu chí kiểu mẫu và trình tự, thủ tục xét, công nhận các danh hiệu kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước giai đoạn 2014-2020	25/01/2014	
238.	Nghị quyết	86/2014/NQ-HĐND; 04/7/2014	Về việc bãi bỏ Nghị quyết số 143/2009/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV, kỳ họp thứ 14	14/7/2014	
239.	Nghị quyết	100/2014/NQ-HĐND; 16/12/2014	Về việc thành lập mới phố Bình Minh thuộc phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa	26/12/2014	
240.	Nghị quyết	98/2014/NQ-HĐND; 16/12/2014	Về việc đề nghị công nhận các xã: Hải Bình, Nghi Sơn thuộc huyện Tĩnh Gia và xã Ngư Lộc thuộc huyện Hậu Lộc là xã đảo.	26/12/2014	
241.	Nghị quyết	99/2014/NQ-HĐND; 16/12/2014	Về việc sáp nhập 08 thôn để thành lập mới 04 thôn thuộc xã Định Hải, huyện Yên Định	26/12/2014	
242.	Quyết định	3462/2015/QĐ-UBND; 11/9/2015	Về chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, bản, tổ dân phố, mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, thôn bản, tổ dân phố	21/9/2015	
243.	Quyết định	4312/2015/QĐ-UBND; 27/10/2015	Ban hành Quy chế về tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Chung sức xây dựng nông thôn mới" trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	07/11/2015	
244.	Quyết định	4950/2015/QĐ-UBND; 27/11/2015	Về việc sửa đổi một số nội dung Điều lệ về tổ chức hoạt động và Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất tỉnh Thanh Hóa	27/11/2015	
245.	Nghị quyết	13/2016/NQ-HĐND; 02/7/2016	Quy định tặng danh hiệu "Vi sự phát triển Thanh Hóa"	15/7/2016	
246.	Quyết định	4901/2016/QĐ-UBND; 19/12/2016	Ban hành Quy định xét tặng danh hiệu "Vi sự phát triển Thanh Hóa"	29/12/2016	
247.	Quyết định	349/2017/QĐ-UBND; 25/01/2017	Về việc sửa đổi cụm từ "Công dân gương mẫu" tại Quy định các tiêu chí kiểu mẫu và trình tự, thủ tục xét, công nhận các danh hiệu kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thời kỳ	06/02/2017	

			đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước giai đoạn 2014-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 488/2014/QĐ-UBND ngày 17/02/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa		
248.	Quyết định	505/2017/QĐ-UBND; 17/02/2017	Quy định việc thực hiện hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo và thưởng khi được công nhận, bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư theo Nghị quyết số 36/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Thanh Hoá	27/02/2017	
249.	Quyết định	876/2017/QĐ-UBND; 27/3/2017	Về việc ban hành Quy định công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính; công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	05/4/2017	
250.	Quyết định	1100/2017/QĐ-UBND; 12/4/2017	Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý	24/4/2017	
251.	Quyết định	1725/2017/QĐ-UBND; 26/5/2017	Về việc ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	06/6/2017	
252.	Quyết định	1942/2017/QĐ-UBND; 07/6/2017/2017	Ban hành Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	20/6/2017	
253.	Quyết định	1941/2017/QĐ-UBND; 07/6/2017/2017	Ban hành Quy chế tiếp nhận cán bộ, công chức; tuyển dụng công chức đối với các trường hợp đặc biệt và xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Thanh Hóa	20/6/2017	
254.	Quyết định	2235/2017/QĐ-UBND; 28/6/2017	Ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm, viên chức lãnh đạo, quản lý	10/7/2017	
255.	Quyết định	3635/2017/QĐ-UBND; 26/9/2017	Về việc quy định biện pháp thực hiện chính sách hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên trách thôi đảm nhiệm chức danh sau khi sáp nhập để thành lập thôn, tổ dân phố mới	05/10/2017	

256.	Quyết định	3965/2017/QĐ-UBND; 18/10/2017	Ban hành Quy định xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30/10/2017	
257.	Quyết định	3970/2017/QĐ-UBND; 18/10/2017	Về việc ban hành quy định xét công nhận, khen thưởng Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi và Đơn vị tổ chức phong trào giỏi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	30/10/2017	
258.	Quyết định	28/2018/QĐ-UBND; 27/9/2018	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	10/10/2018	
XI. LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO, Y TẾ					
259.	Quyết định	4294/2011/QĐ-UBND; 21/12/2011	Một số chính sách xã hội hóa đối với hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	31/12/2011	
260.	Quyết định	3396/2012/QĐ-UBND; 16/10/2012	Về việc Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.	26/10/2012	
261.	Quyết định	1029/2013/QĐ-UBND; 01/04/2013	Ban hành Quy chế phối hợp trong việc cung cấp thông tin để cập nhật, kiểm tra, đối chiếu và khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	11/4/2013	
262.	Quyết định	1879/2013/QĐ-UBND; 05/06/2013	Ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá	15/6/2013	
263.	Quyết định	2977/2013/QĐ-UBND; 23/8/2013	Ban hành quy định về phát ngôn, cung cấp, đăng, phát và xử lý thông tin báo chí thuộc địa bàn tỉnh Thanh Hóa	03/9/2013	
264.	Quyết định	1895/2013/QĐ-UBND; 05/6/2013	Ban hành quy định tổ chức, hoạt động, nội dung thông tin của Đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	16/6/2013	

265.	Quyết định	3380/2013/QĐ-UBND; 30/9/2013	Về việc quản lý và sử dụng hệ thống thu điện tử công vụ trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa	10/10/2013	
266.	Quyết định	3773/2016/QĐ-UBND; 29/09/2016	Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh	10/10/2016	
267.	Quyết định	3775/2016/QĐ-UBND; 29/09/2016	Ban hành Quy chế kết hợp Viện - Trường trong công tác tổ chức cán bộ, đào tạo, cung cấp dịch vụ y tế, nghiên cứu khoa học và chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	20/10/2016	
268.	Nghị quyết	34/1016/NQ-HĐND; 08/12/2016	Về việc đặt tên 16 tuyến đường trên địa bàn thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn	19/12/2016	
269.	Quyết định	666/2017/QĐ-UBND; 03/3/2017	Ban hành Quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ hoạt động và thu hút, đào tạo cán bộ, giảng viên cho Phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hóa theo Nghị quyết số 44/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Thanh Hóa	15/3/2017	
270.	Nghị quyết	69/2017/NQ-HĐND; 12/7/2017	Về việc ban hành cơ chế, chính sách thu hút bác sĩ về làm việc tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2017-2020	23/7/2017	
271.	Nghị quyết	90/2017/NQ-HĐND; 7/12/2017	Về việc ban hành Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	18/12/2017	
272.	Quyết định	17/2018/QĐ-UBND; 15/5/2018	Ban hành Quy định trình tự, thủ tục đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	25/5/2018	
273.	Quyết định	09/2018/QĐ-UBND; 20/3/2018	Về việc ban hành quy định công nhận bếp ăn tập thể đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh	30/3/2018	
274.	Quyết định	23/2018/QĐ-UBND; 25/7/2018	Ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2018 - 2023	06/8/2018	

275.	Quyết định	32/2018/QĐ-UBND; 12/11/2018	Ban hành Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục hồ sơ công nhận, công khai xã, phường thị trấn an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh	22/11/2018	
276.	Quyết định	4901/2016/QĐ-UBND; 19/12/2016	Ban hành Quy định xét tặng danh hiệu “Vì sự phát triển Thanh Hóa”	29/12/2018	
XII. LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG					
277.	Quyết định	2786/2012/QĐ-UBND; 29/8/2012	Về việc ban hành Quy chế phối hợp tăng cường quản lý phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	08/9/2012	
278.	Quyết định	3396/2012/QĐ-UBND; 16/10/2012	Về việc Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.	26/10/2012	
279.	Quyết định	1029/2013/QĐ-UBND; 01/04/2013	Ban hành Quy chế phối hợp trong việc cung cấp thông tin để cập nhật, kiểm tra, đối chiếu và khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	11/4/2013	
280.	Quyết định	1879/2013/QĐ-UBND; 05/06/2013	Ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá	15/6/2013	
281.	Quyết định	1895/2013/QĐ-UBND; 05/6/2013	Ban hành quy định tổ chức, hoạt động, nội dung thông tin của Đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	16/6/2013	
282.	Quyết định	2799/2013/QĐ-UBND; 23/8/2013	Ban hành Quy định về phát ngôn, cung cấp, đăng, phát và xử lý thông tin báo chí thuộc địa bàn tỉnh Thanh Hoá	02/9/2013	
283.	Quyết định	33 80/2013/QĐ-UBND; 30/9/2013	Về việc quản lý và sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa	10/10/2013	
284.	Quyết định	1726/2014/QĐ-UBND; 04/6/2014	Ban hành Quy chế về quản lý Nhà nước đối với hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	14/6/2014	

285.	Quyết định	3061/2014/QĐ-UBND; 19/9/2014	Sửa đổi điều 6 quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động báo chí ban hành kèm theo Quyết định số 1726/2014/QĐ-UBND ngày 04/6/2014 của UBND tỉnh.	29/9/2014	
286.	Quyết định	3650/2016/QĐ-UBND; 21/9/2016	Ban hành Quy chế phối hợp quản lý, vận hành, cung cấp thông tin cho CỤN thông tin đối ngoại tại Cửa khẩu Quốc tế Na Mèo, huyện Quan Sơn.	30/9/2016	
287.	Quyết định	3781/2017/QĐ-UBND; 05/10/2017	Về việc bãi bỏ Quyết định số 3568/2008/QĐ-UBND ngày 07/11/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định về quản lý, phát triển trạm thu, phát sóng thông tin di động trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	15/10/2017	
288.	Quyết định	1293/2017/QĐ-UBND; 25/4/2017	Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan quản lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa	06/5/2017	
289.	Quyết định	19/2018/QĐ-UBND; 29/5/2018	Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	11/6/2018	
290.	Quyết định	29/2018/QĐ-UBND; 05/10/2018	Quy định về thời gian hoạt động của đại lý Internet và điểm truy cập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử; cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	15/10/2018	
XIII. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ					
291.	Quyết định	202/2015/QĐ-UBND; 21/01/2015	Ban hành “Quy định đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”	31/01/2015	HHL 1 phần
292.	Quyết định	204/2015/QĐ-UBND; 21/01/2015	Ban hành Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	31/01/2015	HHL 1 phần

293.	Quyết định	205/2015/QĐ-UBND; 21/01/2015	Ban hành "Quy định xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa"	31/01/2015	
294.	Quyết định	4715/2016/QĐ-UBND; 06/12/2016	Ban hành "Quy định kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh và chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa"	16/12/2016	
295.	Quyết định	163/2016/QĐ-UBND; 06/12/2016	Ban hành Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa	24/01/2016	
296.	Nghị quyết	81/2017/NQ-HĐND; 07/12/2017	Về việc ban hành chính sách khuyến khích phát triển khoa học và công nghệ trở thành khâu đột phá trong phát triển kinh tế xã hội tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020	18/12/2017	
297.	Quyết định	2218/2017/QĐ-UBND; 28/6/2017	Sửa đổi Khoản 1, Điều 6 "Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa" ban hành kèm theo Quyết định số 204/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa.	10/7/2017	
298.	Quyết định	2219/2017/QĐ-UBND; 28/6/2017	Về việc sửa đổi Điều 6 "Quy định đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa" ban hành kèm theo Quyết định số 202/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa	10/7/2017	
299.	Quyết định	05/2018/QĐ-UBND; 01/5/2018	Ban hành quy định các biện pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa	12/3/2018	
300.	Quyết định	37/2018/QĐ-UBND; 14/12/2018	Ban hành quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	25/12/2018	
301.	Quyết định	38/2018/QĐ-UBND; 18/12/2018	Ban hành Quy định về Giải thưởng Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa	30/12/2018	

XIV. LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

302.	Quyết định	3238/2011/QĐ-UBND; 06/10/2011	Quy định xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu tỉnh Thanh Hóa	16/10/2011	
303.	Quyết định	1592/2015/QĐ-UBND; 04/5/2015	Hủy bỏ Quyết định số 2237/2011/QĐ-UBND ngày 13/7/2011 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định về trình tự, thủ tục, quyết định chủ trương đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước và vốn Trái phiếu Chính phủ do tỉnh quản lý	14/5/2015	
304.	Quyết định	2639/2015/QĐ-UBND; 30/7/2015	V/v bãi bỏ Quyết định số 1339/2012/QĐ-UBND ngày 09/5/2012 của UBND tỉnh Thanh Hóa về ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thẩm định phê duyệt quy hoạch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	30/7/2015	
305.	Nghị quyết	125/2015/NQ-HĐND 17/7/2015	Về chủ trương đầu tư đối với các dự án nhóm B sử dụng vốn cân đối ngân sách tỉnh và chấp thuận đầu tư đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ	27/7/2015	
306.	Nghị quyết	127/2015/NQ-HĐND 17/7/2015	Về việc quy định tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	27/7/2015	
307.	Nghị quyết	145/2015/NQ-HĐND; 11/12/2015	Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 tỉnh Thanh Hóa	21/12/2016	
308.	Quyết định	4878/2016/QĐ-UBND; 19/12/2016	Phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Thanh Hoá	31/12/2017	
309.	Quyết định	3304/2016/QĐ-UBND; 29/08/2016	Ban hành Quy định về phân cấp, ủy quyền trong hoạt động quản lý đầu tư các dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Thanh Hóa	08/9/2016	
310.	Quyết định	2344/2016/QĐ-UBND; 04/7/2016	Ban hành quy định về ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	14/7/2016	
311.	Quyết định	4/2018/QĐ-UBND; 01/3/2018	Sửa đổi một số điều của Quy định về ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 2344/2016/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh	01/4/2018	

312.	Quyết định	8/2018/QĐ-UBND; 19/3/2018	Ban hành Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/4/2018	
313.	Quyết định	12/2018/QĐ-UBND; 09/4/2018	Ban hành Quy chế quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng Hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu theo dõi tình hình thực hiện các dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	20/4/2018	
314.	Quyết định	22/2018/QĐ-UBND; 10/7/2018	Về việc ban hành Quy định việc thực hiện trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư; chấp thuận địa điểm đầu tư; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	20/7/2018	
315.	Quyết định	24/2018/QĐ-UBND; 27/7/2018	Quy định phân công, phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	10/8/2018	
XV. LĨNH VỰC NGOẠI VỤ					
316.	Quyết định	2268/2014/QĐ-UBND; 21/7/2014	Ban hành Quy chế quản lý nhà nước về các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	31/7/2014	
317.	Quyết định	280/2016/QĐ-UBND; 20/01/2016	Ban hành Quy định về nghi thức Lễ tân ngoại giao trong việc đón, tiếp khách nước ngoài đến thăm, làm việc và tham dự các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	30/01/2016	
318.	Quyết định	34/2018/QĐ-UBND; 19/11/2018	Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/12/2018	
319.	Quyết định	35/2018/QĐ-UBND; 26/11/2018	Ban hành quy định quản lý Hộ chiếu ngoại giao, Hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01/12/2018	

Mẫu số 06.
DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị	Lý do kiến nghị	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý	Ghi chú
I	Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn						
1	Quyết định	3912/2016/QĐ-UBND; 10/10/2016	Ban hành quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bãi bỏ	Lý do: Một số căn cứ pháp lý đã hết hiệu lực, bị thay thế, vì thế nội dung văn bản không còn phù hợp. Đồng thời các Bộ ngành ban hành văn bản phân công, quản lý (<i>Việc ban hành văn bản phân công, quản lý thuộc các Bộ, không thuộc thẩm quyền của UBND</i>)		
2	Quyết định	542/2014/QĐ-UBND ngày 26/02/2014	Ban hành Quy chế quản lý hoạt động khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản ở vùng ven bờ tỉnh Thanh Hóa	Thay thế	Lý do: Một số nội dung của văn bản không còn phù hợp với Luật Thủy sản 2017 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2019) và Thông tư số 19/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản		

3	Quyết định	1323/2010/QĐ-UBND ngày 22/4/2010	Về việc quy định vị trí cống đầu kênh và mức trần thu phí dịch vụ thủy nông nội đồng	Bãi bỏ	Không còn phù hợp với quy định của Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành (<i>Trong Luật Thủy lợi không còn khái niệm vị trí cống đầu kênh, mức phí là do Bộ Tài chính quy định</i>)		
4	Quyết định	3494/2017/QĐ-UBND; 15/9/2017	Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bãi bỏ	Không còn phù hợp với quy định của Luật Thủy lợi và Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ (<i>Nội dung này phải do HĐND tỉnh ban hành</i>)		
5	Quyết định	548/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013	Quy định về trách nhiệm và quy trình thực hiện chính sách miễn thủy lợi phí trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Thay thế	Không còn phù hợp với quy định của Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành (<i>Thẩm quyền quy định mức hỗ trợ là của HĐND</i>)		
II							
Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo							
6	Quyết định	248/2009/QĐ-UBND ngày 21/01/2009	Phê duyệt Đề án giải quyết cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hành chính các trường tiểu học, trung học cơ sở thuộc diện dôi dư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bãi bỏ	Các căn cứ pháp lý đã hết hiệu lực thi hành, nội dung văn bản không còn phù hợp với Quyết định số 2218/QĐ-TTg; Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV Thời gian thực hiện Đề án đến hết năm 2015 (<i>Hiệu lực đã được quy định trong văn bản</i>)		

7	Quyết định	4267/2011/QĐ-UBND ngày 20/12/2011	V/v ban hành Quy định mức thu và sử dụng học phí trong cơ sở giáo dục đào tạo công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bãi bỏ	Các căn cứ pháp lý đã hết hiệu lực thi hành. Nội dung văn bản không còn phù hợp với Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND.		
8	Nghị quyết	25/2011/NQ-HĐND ngày 17/12/2011	Về việc “mức thu và sử dụng học phí trong các cơ sở giáo dục - đào tạo công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”	Bãi bỏ	Các căn cứ pháp lý đã hết hiệu lực thi hành. Nội dung văn bản không còn phù hợp với Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND.		
III Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường							
9	Quyết định	2271/2011/QĐ-UBND ngày 14/7/2011	V/v ban hành chính sách bồi thường hỗ trợ đất, tài sản, cây trồng trên đất thuộc hành lang an toàn lưới điện cao áp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bãi bỏ	Các căn cứ ban hành đã hết hiệu lực, nội dung văn bản không còn phù hợp với Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 15/4/2014 của Chính phủ và Điều 8 Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND		
10	Nghị quyết	28/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016	Về cơ chế, chính sách hỗ trợ chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2021	Sửa đổi	Mở rộng phạm vi và đối tượng hưởng chính sách ưu đãi khi đầu tư lò đốt chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh. Đề tạo điều kiện khuyến khích các doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia đầu tư cho xử lý môi trường		

IV		Lĩnh vực Tài chính					
11	Quyết định	4378/2014/QĐ-UBND ngày 10/12/2014	Về việc quy định giá nước sạch khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bãi bỏ	Không còn phù hợp vì UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 về việc phê duyệt giá nước sạch khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa		
12	Quyết định	2062/2011/QĐ-UBND; 28/6/2011	Ủy quyền quy định Bảng giá tính lệ phí trước bạ các loại tài sản là tàu thuyền, xe ô tô, xe gắn máy, súng săn, súng thể thao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bãi bỏ	Nội dung không còn phù hợp với Nghị định số 140/2016/NQ-CP		
13	Quyết định	1042/2014/QĐ-UBND; 11/4/2014	Về việc phê duyệt lộ trình tăng giá nước áp dụng cho Dự án xây dựng hệ thống cấp nước Khu Nghi Sơn sản xuất, vay vốn ADB	Bãi bỏ	Không còn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương		
V		Lĩnh vực Ngoại vụ					

14	Quyết định	2268/2014/QĐ-UBND	Ban hành Quy chế quản lý nhà nước về các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh	Ban hành mới	Căn cứ pháp lý để ban hành không còn; Quyết định số 67/2011/QĐ-TTg ngày 12/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của UBND các tỉnh, thành phố đã bị bãi bỏ bởi Quyết định số 39/2016/QĐ-TTg ngày 16/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ		
VI	Lĩnh vực Công thương						
15	Quyết định	3648/2016/QĐ-UBND; 21/9/2016	Ủy quyền cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bãi bỏ	Căn cứ ban hành là Nghị định số 23/2007/NĐ-CP đã hết hiệu lực, bị thay thế bằng Nghị định số 09/2018/NĐ-CP. Theo quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP thì thẩm quyền cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ thuộc thẩm quyền của Sở Công thương		

VII						
Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông						
16	Quyết định	1879/2013/QĐ-UBND; 05/6/2013	Ban hành Quy định tổ chức, hoạt động nội dung thông tin của Đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Thay thế	Căn cứ pháp lý ban hành văn bản đã thay đổi, nội dung văn bản không còn phù hợp	
17	Quyết định	2799/2013/QĐ-UBND; 23/8/2013	Ban hành quy định về phát ngôn, cung cấp, đăng, phát và xử lý thông tin báo chí thuộc địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Bãi bỏ	Căn cứ ban hành văn bản không còn; Nội dung văn bản không còn phù hợp	
VIII						
Lĩnh vực Hành chính, Thanh tra, Tư pháp						
18	Quyết định	152/2009/QĐ UBND 14/01/2009	Về việc ban hành “Quy chế tổ chức tiếp công dân của các cơ quan hành chính nhà nước”.	Bãi bỏ	Nội dung không còn phù hợp với Luật tiếp công dân năm 2013	
IX						
Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội						
19	Quyết định	1292/2009/QĐ-UBND; 29/4/2009	V/v ban hành quy định cấp phát, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến	Bãi bỏ	Các căn cứ ban hành đã bị thay thế; Nội dung văn bản không còn phù hợp với Thông tư 101/2018/TT-BTC.	